VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 17/2019/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2019*

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2016/QH14 về thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam ngày 22 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị quyết số 74/2018/QH14 về kỳ họp thứ sáu, Quốc hội khóa XIV ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam

1. Sửa đổi, bổ sung danh sách các nước có công dân được thí điểm cấp thị thực điện tử (Phụ lục I) và danh sách các cửa khẩu cho phép người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh bằng thị thực điện tử (Phụ lục II) quy định tại khoản 1 Điều 9 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung danh sách các nước có công dân được thí điểm cấp thị thực điện tử gồm:

STT	ICAO	TÊN	TÊN (TIẾNG ANH)
1	AUT	Áo	Austria
2	ISL	Ai-xơ-len	Iceland
3	BEL	Bỉ	Belgium
4	PRT	Bồ Đào Nha	Portugal
5	BIH	Bô-xni-a Héc-dê-gô-vi-na	Bosnia and Herzegovina
6	BRA	Braxin	Brazil
7	QAT	Ca-ta	Qatar
8	AND	Công quốc An-đơ-ra	Andorra
9	LIE	Công quốc Lích-ten-xtên	Liechtenstein
10	MCO	Công quốc Mô-na-cô	Monaco
11	HRV	Crô-a-ti-a	Croatia
12	EST	Ê-xtô-ni-a	Estonia
13	FJI	Fi-ji	Fiji
14	GEO	Gru-di-a	Georgia
15	LVA	Lát-vi-a	Latvia
16	LTU	Lit-hua-ni-a	Lithuania
17	MLT	Man-ta	Malta
18	MKD	Ma-xê-đô-ni-a	Macedonia
19	FSM	Mai-crô-nê-xi-a	Micronesia
20	MEX	Mê-xi-cô	Mexico
21	MDA	Môn-đô-va	Moldova
22	MNE	Môn-tê-nê-grô	Montenegro
23	NRU	Na-u-ru	Nauru
24	PLW	Pa-lau	Palau
25	PNG	Pa-pua Niu Ghi-nê	Papua New Guinea
26	MHL	Quần đảo Mác-san	Marshall Islands
27	SLB	Quần đảo Xa-lô-mông	Salomon Islands
28	SMR	San Ma-ri-nô	San Marino
29	CYP	Síp	Cyprus
30	CHE	Thụy Sĩ	Switzerland

STT	ICAO	TÊN	TÊN (TIẾNG ANH)
31	CHN	Trung Quốc - Bao gồm công dân mang hộ chiếu Hồng Kông, hộ chiếu Ma Cao - Không áp dụng với công dân mang hộ chiếu phổ thông điện tử Trung Quốc	China - Including Hong Kong SAR and Macau SAR passport holders - Not apply to Chinese e-passport holders
32	VUT	Va-nu-a-tu	Vanuatu
33	WSM	Xa-moa	Western Samoa
34	SRB	Xéc-bi-a	Serbia
35	SVN	Xlô-ve-ni-a	Slovenia

b) Bổ sung các cửa khẩu cho phép người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh bằng thị thực điện tử (Phụ lục II) như sau:

- Danh sách cửa khẩu đường bộ:

+ Cửa khẩu quốc tế Tây Trang/tỉnh Điện Biên;

+ Cửa khẩu quốc tế Na Mèo/tỉnh Thanh Hóa;

+ Cửa khẩu quốc tế La Lay/tỉnh Quảng Trị;

- Danh sách cửa khẩu đường biển:

+ Cửa khẩu cảng Dương Đông/tỉnh Kiên Giang;

+ Cửa khẩu cảng Chân Mây/tỉnh Thừa Thiên - Huế.

2. Sửa đổi Điều 11 như sau:

"**Điều 11. Hiệu lực thi hành**

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2017 đến ngày 01 tháng 02 năm 2021.".

Điều 2. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành trong hai năm kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2019.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc